

Số: 473/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 447/2022/HNGĐ-ST ngày 07/10/2022, giữa:

** Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Ng**, sinh năm 1994*

HKTT: xóm 2, Đ, xã Đ, huyện H, Hà Nội.

Nơi cư trú: U3, LK 11, KĐT Đ, phường Y, quận H, Hà Nội.

** Bị đơn: **Anh Lê Đình T**, sinh năm 1993*

HKTT và nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ng và anh Lê Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Ng và anh T có 01 con chung là cháu Lê Đình Gia H, sinh ngày 05/02/2021. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia H kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi cháu Gia H đủ 18 tuổi. Anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung, về nợ:** anh chị không có, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị Ng tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Ng đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062909 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại chị Ng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoài